

Số: 21/2024/QĐST-HNGĐ

Cao Phong, ngày 13 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Công T và chị Trần Thị H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của Anh Nguyễn Công T;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
 - Người khởi kiện: Anh **Nguyễn Công T**, sinh năm 1989;
Cư trú tại: Tổ 1, phường K, thành phố L, tỉnh L.
 - Người bị kiện: Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1990;
Cư trú tại: Xóm T, xã T, huyện C, tỉnh H.
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Công T và chị Trần Thị H thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thị Ngọc H1, sinh ngày 29/01/2015 cho chị Trần Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi, chị H chưa yêu cầu anh T phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Cao Phong;
- THADS huyện Cao Phong;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND xã Tây Phong;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà